

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 - 2024

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ vào quyết định số 971/QĐ-UBND, ngày 10 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023 – 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ hướng dẫn số 469/CV-PGD&ĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2023 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 các lĩnh vực: Giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh và Giáo dục dân tộc;

Căn cứ Hướng dẫn số 507/HD-PGD&ĐT ngày 28/09/2023 của phòng GD&ĐT thành phố Gia Nghĩa về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học, năm học 2023-2024;

Căn cứ vào kế hoạch năm học, trường tiểu học N'Trang Long xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2023 – 2024 như sau.

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2023 - 2024

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Trường tiểu học N' Trang Long được phân công công tác giáo dục tại các địa bàn Tổ dân phố 5 phường Nghĩa Tân. Một phần thôn Cây Xoài - xã Đắk Nĩa, một phần tổ dân phố 1 phường Nghĩa Trung (gồm cụm dân cư số 5, 7, một phần cụm dân cư số 6), hiện tại số học sinh của trường tiểu học N' Trang Long chủ yếu là học sinh của Tổ 5 Phường Nghĩa Tân và Thôn Cây Xoài của xã Đắk Nĩa.

Địa bàn dân cư nơi trường thực hiện công tác giáo dục nhân dân sống chủ yếu bằng nông nghiệp, trong đó trên 43 % học sinh của đơn vị là người dân tộc Mnông có trình độ văn hóa không cao, đời sống khó khăn.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023 – 2024

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Học sinh dân tộc; học sinh được học 2 buổi/ngày; học sinh khuyết tật; học sinh có hoàn cảnh khó khăn; học sinh bán trú; tỉ lệ học sinh/lớp;...

TT	Lớp	TS	Nữ	Dân tộc	Nữ DT	Khuyết tật	Đối tượng	
							Nghèo	C. Nghèo
01	1A	32	15	18	9	1	3	
02	2A	29	9	17	3	1		1

03	3A	21	10	11	7	1	1	
04	4A	28	16	12	7	0	0	1
05	5A	15	11	7	3	0	0	1
Tổng	5	125	61	65	27	3	4	3

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Tổng số	Dân tộc	Cán bộ quản lý			Giáo viên			Nhân viên		
		Tổng số	Nữ	dân tộc	Tổng số	Biên chế	Dân tộc	Tổng số	Biên chế	Hợp đồng
12	2	2	1	1	9	7	1	2	1	1

Trình độ đào tạo.

Trình độ CM	Tổng số	Dân tộc	Đảng viên			CBQL	Giáo viên			Nhân viên		
			Tổng số	Nữ	dân tộc		Tổng số	Biên chế	Hợp đồng	Tổng số	Biên chế	Hợp đồng
ĐH	9	1	7	5	1	2	6	6	1	1	1	
CD	1		1	1					1			
TC	1	1					1	1				
Dưới TC	1		1							1		1
Tổng	12	2	8	6	1	2	7	7	2	1	1	1

Ghi chú: Trong 6 đ/c giáo viên có trình độ đại học, hiện tại có 03 đ/c đã tốt nghiệp đại học, chưa chuyển hạng đại học.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Trường hiện có 7 phòng học với 5 lớp; Cụ thể:

- Phòng học: 7 phòng (có 5 phòng văn hóa, 1 phòng tin học với 15 máy vi tính và 1 phòng học tiếng Anh).

- Hệ thống giếng nước khoan cơ bản đủ nước cung cấp cho nhà trường sử dụng.

- Bàn ghế đảm bảo quy chuẩn của Bộ giáo dục và Đào tạo; Bàn ghế 2 chỗ ngồi đủ chỗ ngồi cho học sinh;

- Máy chiếu 2 cái (1 cái bố trí và giao cho giáo viên dạy lớp 5; 1 cái giao cho cô dạy tiếng anh phục vụ lớp học tiếng anh).

- 4/4 lớp có ti vi phục vụ hỗ trợ cho việc dạy – học của GV và HS.

- Có 1 phòng thư viện.

- Có 2 phòng dành cho hoạt động ăn và nghỉ trưa cho HS ở lại với mô hình tổ chức bán trú dân nuôi.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2023 – 2024

1. Mục tiêu chung.

1.1. Thực hiện rà soát, tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT- BGDĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình giáo dục phổ thông 2018);

Xây dựng, cập nhật kế hoạch phát triển nhà trường trung hạn và dài hạn, có định hướng lâu dài trong việc xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu giáo dục tại địa phương;

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học, thực hiện tốt công tác tham mưu UBND TP Gia Nghĩa trong việc bổ sung bàn ghế, sửa chữa cải tạo phòng học, các phòng chức năng; mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu (đặc biệt đối với lớp 1, 2, 3, 4 thực hiện CT GDPT 2018).

1.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thực hiện nghiêm túc chỉ thị 1737/CT- BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Thực hiện bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục sẵn sàng cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đối với lớp 5 trong năm học 2024- 2025; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; Tăng cường bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 1, 2, 3, 4 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được bồi dưỡng trước khi nhận nhiệm vụ và trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của năm học. dự kiến phân công giáo viên lớp 5 năm học 2024- 2025 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được bồi dưỡng trước khi nhận nhiệm vụ của năm học tiếp theo.

1.3. Chuẩn bị đội ngũ thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Lựa chọn đội ngũ cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn cấp trên, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên sử dụng chương trình và sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4; hoàn thành các điều kiện chuẩn bị triển khai chương trình lớp 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1.4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục;

Tiếp tục nâng cao tỉ lệ và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục (đặc biệt sử dụng sách mềm trong dạy học đối với lớp 1, 2, 3, 4); tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

1.5. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có chất lượng Công văn số 4612/BGDĐT- GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 và Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01 tháng 09 năm 2021 về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018; chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng công tác đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

1.6. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh và Giáo dục dân tộc: Thực hiện nghiêm túc Công văn số 469/CV-PGD&ĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục thành phố Gia Nghĩa V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 các lĩnh vực: Giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh và Giáo dục dân tộc;

2. Chỉ tiêu cụ thể.

2.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc; lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện nhà trường, của phường; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục 2 buổi/ ngày;

Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp với thực tiễn.

Tiếp tục tổ chức dạy học và nâng cao chất lượng dạy học thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, An toàn giao thông,... trong một số môn học và hoạt động giáo dục.

Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định;

Khuyến khích các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện các chương trình giáo dục tích hợp có bổ sung các nội dung, hình thức giáo dục tiên tiến theo quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ- CP.

100% học sinh học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần).

Huy động 100% trẻ trong độ tuổi đến trường.

2.2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học.

a) Đổi mới phương pháp dạy học.

Trên cơ sở thành tựu đã đạt được của những năm học trước, năm học 2022-2023, tiếp tục rà soát nội dung tài liệu, tinh giản những nội dung dạy học không phù hợp, bổ sung, cập nhật những thông tin mới, điều chỉnh phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp. Chủ động tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, hỗ trợ kỹ thuật dạy học cho các giáo viên được phân công dạy lớp 1, 2, 3, 4 theo CTGDPT 2018.

Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo Công văn số 3535/BGDĐT- GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT.

Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiểu học theo Công văn số 2070/BGDĐT- GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT. Công văn số 723/SGDĐT- GDTH ngày 01/6/2016 của Sở giáo dục và Đào tạo về triển khai dạy học Mĩ Thuật, Thủ công cấp Tiểu học.

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học.

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT- BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT- BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (sau đây gọi chung là Thông tư 22);

Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh đối với lớp 1 lớp 2 và lớp 3, 4 trong năm học 2023-2024 thực hiện chương trình GDPT 2018 đánh giá và xếp loại học sinh theo đúng Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2020 kể từ ngày có hiệu lực 20/10/2020.

Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí nhà trường. Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”;

c) Tăng cường Giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Chú trọng tổ chức bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định.

Thực hiện dạy lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; ...

100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.

96% trở lên học sinh hoàn thành chương trình lớp học;

100% học sinh được bồi dưỡng và đánh giá đúng về từng năng lực phẩm chất (từ mức đạt trở lên).

2.3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ và Tin học.

a) Dạy học ngoại ngữ (Dạy học tiếng Anh):

+ Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện đảm bảo theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện dạy chương trình tiếng Anh 10 năm theo Đề án ngoại ngữ 2020 đối với lớp 3,4,5. Đối với lớp 1 và 2 thực hiện dạy 02 tiết / tuần

- Thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định của Thông tư 22; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kì cần đánh giá đủ cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết;

b) Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học: Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học công nghệ -tin học đối với lớp 3, 4 theo CT GDPT 2018.

- Đối với các lớp còn lại thực hiện theo sự chỉ đạo của các cấp và văn bản cụ thể.

2.4. Chú trọng công tác Giáo dục dân tộc.

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh là dân tộc thiểu số; chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù, hoạt động trải nghiệm giúp học sinh vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Thực hiện giáo dục đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số.

Thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng môn Tiếng Việt ở mỗi khối lớp và của cấp học. Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt... nhằm đảm bảo để học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học.

2.5. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục duy trì và thực hiện các hoạt động hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học;

- Xây dựng văn hóa đọc sách trong nhà trường bằng các hình thức như: tổ chức dạy học Tiết đọc thư viện; ngày đọc sách; triển lãm sách báo; hội thi kể chuyện theo sách,...

2.6. Chỉ đạo dạy và học 2 buổi/ngày.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch thực hiện dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, hiệu quả; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Học sinh được tự học dưới sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp. Không giao bài tập về nhà cho những học sinh đã được học 2 buổi/ngày. Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khoá;

2.7. Đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học.

a) Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị 138/CT- BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; ứng dụng các phần mềm quản lý giáo dục như VNEDU, CSDL, KĐCL ... để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, giáo viên dành nhiều thời gian thực hiện đổi mới phương pháp dạy học; thực hiện sổ liên lạc điện tử, tạo nhóm Zalo để kết nối với phụ huynh.

b) Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

Phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm tiếp theo;

Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực tổ chức dạy học học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên để chuẩn bị cho việc tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nghiêm túc thực hiện Công văn số 34/KH-PGD&ĐT, ngày 4/8/2023 về việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, GV thành phố Gia Nghĩa năm học 2023-2024. Thực hiện chương trình BDTX theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ

thông. Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “*nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh trường học 02 buổi/ngày, 09 buổi/tuần;
- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.
- 100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.
- 96% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học trở lên; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học. 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học.

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Kèm theo Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (*tham khảo Phụ lục 1.2 kèm theo*)

3. Công tác thực hiện dạy học trong điều kiện phòng bệnh các dịch bệnh lây lan.

3.1. Công tác đảm bảo phòng chống dịch bệnh trong trường học.

Tăng cường công tác tuyên truyền đến cha mẹ học sinh đưa con tiêm phòng bệnh Covid đủ số mũi quy định.

Đơn vị thường xuyên dọn vệ sinh khuôn viên trường, lớp học, các bề mặt tiếp xúc bằng nước sát khuẩn, dung dịch vệ sinh phù hợp; hướng dẫn học sinh thường xuyên rửa tay bằng xà phòng và nước sạch.

Tham mưu với Ủy ban nhân dân và phối hợp với Trung tâm Y tế của thành phố để định kỳ phun khử khuẩn khuôn viên trường, lớp học.

Trang bị nước rửa tay, xà phòng, dung dịch sát khuẩn và hướng dẫn học sinh thường xuyên rửa tay, giữ gìn vệ sinh thân thể. Thường xuyên vệ sinh phòng học,

nơi ăn, ở của học sinh; khuyến khích học sinh tự trang bị bình, ly uống nước cá nhân. Thường xuyên phun hoá chất khử khuẩn lớp học, dụng cụ vệ sinh, thùng đựng chất thải có nắp đậy đầy đủ, sạch sẽ.

3.2. Công tác thực hiện dạy học

- Thực hiện dạy học 9 buổi/tuần đối với các khối lớp; nhằm thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Chuẩn bị lựa chọn giáo viên, bồi dưỡng giáo viên để chuẩn bị cho Chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 5 năm học 2024-2025.

- Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng trực tiếp các mô đun của Chương trình giáo dục phổ thông mới cho đội ngũ cán bộ, giáo viên cốt cán các trường nhằm nâng cao năng lực quản lý, năng lực chuyên môn cho các thầy, cô giáo nhà trường để thực hiện tốt chương trình giáo dục.

- Trường Tiểu học N'Trang Long xây dựng thời gian thực hiện chương trình năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

a. Đối với khối lớp 1, 2, 3, 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*tham khảo Phụ lục 1.4 kèm theo*)

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút, mỗi tuần có 9 buổi, có 32 tiết/tuần.

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

b. Đối với khối lớp 5.

Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*tham khảo Phụ lục 1.4 kèm theo*)

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút, mỗi tuần có 9 buổi, có 32 tiết/tuần.

Đối với khối lớp 5 thực hiện chương trình sách giáo khoa cũ, Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập phù hợp với học sinh từng khối lớp.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ

bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân cho học sinh được tốt.

V. Giải pháp thực hiện.

1. Đối với công tác quản lý trong việc chỉ đạo thực hiện quy chế chuyên môn.

a. Chỉ đạo công tác soạn - giảng – kiểm tra và đánh giá.

Chỉ đạo giáo viên thực hiện đúng nhiệm vụ năm học, đúng thời khóa biểu, đúng phân phối, nội dung chương trình dạy học.

Đối với các bộ môn dạy học theo bộ sách hiện hành thực hiện soạn đầy đủ, đúng chương trình bám sát nội dung hướng dẫn về điều chỉnh nội dung dạy học các môn học cấp tiểu học theo Công văn số 5842/BGDĐT-VP, ngày 01/9/2011 của BGD&ĐT. Nội dung soạn đảm bảo theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh (Công văn hướng dẫn số 4612/BGDĐT-GDTrH V/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Sử dụng các kỹ thuật dạy học đa dạng; linh động trong việc áp dụng phương pháp dạy học phù hợp và hiệu quả.

Đối với lớp 1 lớp 2 lớp 3 lớp 4 thực hiện chương trình GDPT 2018, thực hiện việc soạn giảng trên cơ sở linh động nghiên cứu các tài liệu hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa, sách giáo viên và các video tiết dạy minh họa các môn học để áp dụng các phương pháp dạy học, giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh. (truy cập nền tảng tập huấn của NXBGDVN tại địa chỉ <http://taphuan.nxbgd.vn>).

Các nội dung giáo dục lồng ghép và tích hợp: (Giáo viên tích vào lịch báo giảng, kế hoạch bài dạy theo Kế hoạch tổng thể Hoạt động GD ngoài giờ CM đã xây dựng)

Phân công chuyên môn cho từng giáo viên sao cho phù hợp, giao chỉ tiêu thi đua cho các tổ khối, lớp.

Dự đủ số tiết theo quy định (báo trước hoặc đột xuất).

Kiểm tra hồ sơ của giáo viên định kỳ, đột xuất có nhận xét đánh giá xếp loại.

Chỉ đạo kiểm tra định kỳ đúng lịch, đúng quy chế. Báo cáo đúng số liệu và kịp thời (đúng thời gian quy định).

Kiểm tra Quy chế chuyên môn 100% tổng số giáo viên.

Triển khai đầy đủ các chuyên đề, các cuộc thi đối với giáo viên và học sinh.

Giao nhiệm vụ cho tổ trưởng triển khai thực hiện kế hoạch chuyên môn của tổ mình.

Đánh giá xếp loại học sinh theo đúng Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung và sửa đổi Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT.

Đánh giá xếp loại học sinh lớp 1 lớp 2 lớp 3 lớp 4 theo đúng Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Sinh hoạt chuyên môn toàn trường đúng lịch 1 lần/tháng.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn đúng lịch 2 lần/tháng.

Tổ chức chuyên đề theo tổ. Về các loại hồ sơ sổ sách trong nhà trường áp dụng theo quy chế chuyên môn và các quy định của cấp trên.

b. Thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy.

Giao quyền chủ động cho giáo viên về lựa chọn, áp dụng linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức cho phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện trên nguyên tắc đảm bảo đạt được mục tiêu của bài học đồng thời phát huy được các phẩm chất và năng lực của người học, đáp ứng mục tiêu giáo dục.

Thực hiện bồi dưỡng về khả năng áp dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, thực hiện các phần mềm như Zoom, Google Meet ... vào dạy trực tuyến và thực hiện trao đổi với phụ huynh và học sinh qua các ứng dụng xã hội như Zalo, Viber, Facebook..

Đối với lớp 1 lớp 2 lớp 3 lớp 4: Giáo viên linh động lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp hiệu quả đáp ứng theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh. Áp dụng sách điện tử trong dạy học trên lớp.

Dạy học Tiếng Anh có hiệu quả: Dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển hai kỹ năng nghe và nói. Giáo viên chủ động trong việc lựa chọn phương pháp đã được tập huấn cấp tỉnh, đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường thuận lợi cho học sinh học tiếng Anh đồng thời có nhiều cơ hội được thể hiện tiếng anh. Tăng cường đánh giá thường xuyên, học sinh tự đánh giá, bạn đánh giá, giáo viên đánh giá,..Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, ngoại khóa, câu lạc bộ,...để tạo môi trường học tập, sử dụng tiếng anh cho học sinh một cách thiết thực, thân thiện, tương tác và hiệu quả.

Tăng cường tích hợp các nội dung giáo dục, bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; giáo dục An toàn giao thông, giáo dục KNS, giáo dục ANQP,...

Xây dựng 1 số tiết dạy, thao giảng có sử dụng giáo án điện tử có chất lượng để đồng nghiệp học tập.

Trong năm học mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 2-3 tiết dạy có ứng dụng CNTT.

c. Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

Tập trung tối đa và thực hiện đúng quy trình việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học trong năm học đáp ứng nhu cầu cần đổi mới, đặc biệt chú các môn học trong chương trình lớp 1 lớp 2 lớp 3 lớp 4. Lớp 5 các nội dung mới đáp ứng CT GDPT 2018.

Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ:

- + Dự giờ đồng nghiệp để nâng cao trình độ CMNV.
- + Giáo viên thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ bằng giải pháp gắn giảng dạy với nghiên cứu khoa học.
- + Xây dựng tổ chức hoạt động mạng lưới chuyên môn để giúp đỡ bồi dưỡng nghiệp vụ cho đồng nghiệp. Phát huy năng lực quản lý và năng lực chuyên môn của tổ trưởng và giáo viên có bề dày thành tích, có kinh nghiệm giảng dạy làm nòng cốt.
- + Thành lập các nhóm trợ giúp về chuyên môn và ứng dụng CNTT gồm các GV có năng lực chuyên môn giỏi, khả năng sử dụng máy vi tính tốt.
- + Tự học BDTX nhằm phục vụ tốt công tác chuyên môn, hoạt động giáo dục theo kế hoạch và nội dung đã đăng kí.

d. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra.

*** Công tác quản lý và chỉ đạo:**

Nghiên cứu quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, Bộ giáo dục và Đào tạo để triển khai thực hiện trong năm thực hiện mục tiêu nhiệm vụ năm học.

Xây dựng kế hoạch thực hiện các cuộc vận động, chủ đề năm học và phong trào thi đua xây dựng “*Trường học thân thiện - Học sinh tích cực*” đạt hiệu quả thiết thực hơn.

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo việc dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thực hiện nghiêm túc việc đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, ưu tiên việc ứng dụng CNTT vào quản lý và dạy học .

Đổi mới nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn theo hình thức chuyên đề nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh một cách tự nhiên, thiết thực, phù hợp với yêu cầu phát triển thể chất, sở thích kỹ năng sống, thực sự lôi cuốn hấp dẫn đối với học sinh, qua đó phát hiện năng khiếu tham gia các hội thi.

*** Công tác kiểm tra.**

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế chuyên môn và thực hiện chế độ kiểm tra nội bộ. Tăng cường kiểm tra dự giờ đột xuất giáo viên, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Kiểm tra việc đánh giá học sinh, đồng viên khen thưởng, đồng thời ngăn chặn, khắc phục và xử lý kịp thời các biểu hiện tiêu cực, trong việc thực hiện nội dung, chương trình sách giáo khoa và đánh giá kết quả học tập của học sinh .

Chỉ đạo tổ chuyên môn lập sổ theo dõi, kiểm tra, quản lý tổ viên của mình theo quy chế chuyên môn đã thông qua và thống nhất trong Hội nghị CNVC đầu năm.

- Kiểm tra toàn diện: 8/8 giáo viên; Tỷ lệ: 100 %.

- Kiểm tra thực hiện chương trình, thực hiện chuẩn KT-KN, tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học: 100% giáo viên
- Kiểm tra định kỳ: cuối kỳ I, cuối kỳ II theo hướng dẫn của PGD.
- Tổ chuyên môn tự kiểm tra đột xuất giáo viên trong tổ: 100 % .
- Kiểm tra hồ sơ khối, giáo viên
- Kiểm tra tập vở học sinh
- Kiểm tra học bạ

2. Đối với giáo viên.

Dạy đúng, đủ, có chất lượng tiết học, môn học theo chương trình CKTKN, TKB qui định. Dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học trên tinh thần điều chỉnh nội dung dạy học và đánh giá, xếp loại cho phù hợp đặc điểm tâm lí, sinh lí học sinh tiểu học. Không tự ý cắt xén chương trình, giờ giấc, đổi buổi, đổi tiết trong TKB, soạn bài và nghiên cứu kĩ bài trước khi lên lớp, lên lớp có đủ ĐDDH, giáo án, hồ sơ theo qui định.

Giáo dục HS biết vệ sinh cá nhân gọn gàng sạch sẽ, có ý thức bảo vệ của công, tham gia tích cực mọi hoạt động của lớp, trường. thực hiện tốt năm điều Bác Hồ dạy và các nhiệm vụ của học sinh tiểu học.

Không ngừng đổi mới PPDH phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh, dạy theo hướng cụ thể hóa, cá thể hóa tác động tích cực, cụ thể đến các đối tượng học sinh. Vận dụng linh hoạt các hình thức dạy học, phương pháp dạy học trong mỗi tiết học, môn học.

Nắm vững đối tượng học sinh, chăm lo bồi dưỡng học sinh năng khiếu, nâng cao chất lượng đại trà, chăm sóc đối tượng học sinh chưa hoàn thành, khuyết tật, học sinh lưu ban, học sinh diện chính sách.

Có biện pháp tạo hứng thú bộ môn, thực hiện tốt trò chơi học tập, tăng cường rèn luyện kỹ năng cơ bản nghe-nói-đọc-viết, tính toán cho học sinh, chú trọng rèn luyện cho các em thao tác tư duy, phương pháp học tập.

Sử dụng tốt các thiết bị, ĐDDH, tài liệu tham khảo, thực hiện tốt qui trình thiết kế phiếu hướng dẫn học, chữa bài và nhận xét học sinh, gắn đổi mới nội dung phương pháp dạy học đối với phương pháp kiểm tra đánh giá học sinh, xếp loại học sinh đảm bảo khách quan, trung thực, chính xác theo hướng tạo điều kiện để các em được rèn luyện để đạt kết quả cao.

Tham gia tốt phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt”, không ngừng tự học, tự rèn, dự giờ học hỏi đồng nghiệp.

Giáo viên chủ nhiệm lớp chịu trách nhiệm phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu của lớp mình để xây dựng đội tuyển học sinh năng khiếu của trường.

Giáo viên bộ môn chịu trách nhiệm bồi dưỡng, rèn luyện học sinh năng khiếu của môn mình dạy.

Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, Thực hành kỹ năng sống thông qua tiết học trên lớp, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường. Phối hợp với gia đình và cộng đồng trong giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh. Giáo dục các em biết kính trên nhường dưới, Đoàn kết với bạn bè, biết cách cư xử đúng trong mọi trường hợp. Lễ phép với ông bà, cha mẹ thầy cô giáo và những người lớn tuổi. - Tổ chức cho HS học tập nội quy nhà trường, thái độ, động cơ học tập thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy phần đầu trở thành “*con ngoan, trò giỏi, cháu ngoan Bác Hồ*”

Tăng cường công tác tự nghiên cứu tài liệu; SGK, SGV, sách tham khảo, sách CKTKN, chương trình hướng dẫn giảm tải, các tài liệu tích hợp trong công tác soạn giảng. Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học, tiếp tục thực hiện tự bồi dưỡng kiến thức - kỹ năng sử dụng máy tính để ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp dạy học.

Xây dựng kế hoạch dạy học đảm bảo đúng nội dung chương trình, kế hoạch bài giảng đảm bảo theo môn học về kiến thức, kỹ năng, vận dụng, luyện tập, khuyến khích học sinh tự tìm tòi sáng tạo, tự tin tạo được tiết học nhẹ nhàng hiệu quả.

GV làm tốt công tác chủ nhiệm. thường xuyên thăm hỏi động viên học sinh, làm tốt công tác thông tin ba chiều.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá học sinh thường xuyên cập nhật nhận xét đúng quy chế chuyên môn đảm bảo theo thông tư quy định.

Thực hiện kiểm tra, nhận xét kết quả học tập định kì theo đúng quy định.

Thực hiện làm công tác tổng hợp báo cáo số liệu đảm bảo chính xác.

Quán triệt nghiêm túc không kiểm tra qua loa, mang tính hình thức, không để đẩy học sinh ngồi nhầm lớp.

Xây dựng và tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo theo chủ điểm tháng thiết thực hiệu quả.

Xây dựng môi trường học tập thân thiện, học sinh tích cực.

3. Đối với học sinh.

Có đủ các loại sách giáo khoa, vở, ĐDDH cần thiết, có góc học tập ở nhà, có thời gian biểu học tập, nắm chắc kiến thức đã học, làm tốt bài tập, chuẩn bị bài mới theo hướng dẫn của giáo viên. Đi học chuyên cần.

Thực hiện 15 phút ôn bài đầu giờ, học tổ, học nhóm, đôi bạn cùng tiến. Trong giờ học chăm chú nghe giảng, hăng hái tham gia phát biểu xây dựng bài, làm bài tập, ghi chép bài đầy đủ theo yêu cầu bài học và hướng dẫn của giáo viên. Tham gia đầy đủ việc học buổi thứ 2 và các buổi bồi dưỡng, phụ đạo.

Học sinh chăm ngoan, học tập với tinh thần tích cực và tự giác. Có ý thức gìn giữ sách vở, đồ dùng học tập cẩn thận, sạch sẽ.

Học sinh thực hiện tốt nội quy, nhiệm vụ của người học sinh. Học tập và rèn luyện theo 5 điều Bác Hồ dạy.

Đổi mới hoạt động học. Học sinh tự giác trong học tập - Tự học (tự trải nghiệm, tự nghiên cứu tài liệu, tự khám phá, tự hình thành kiến thức) - Tự quản lý hoạt động học trong nhóm - Tự đánh giá quá trình kết quả học tập - Tự tìm sự hỗ trợ khi gặp khó khăn. Giáo viên chỉ là người hướng dẫn các hoạt động giáo dục cho học sinh.

Thường xuyên rèn chữ, mỗi học sinh có một cuốn vở rèn chữ riêng.

Duy trì và xây dựng nề nếp lớp, trồng và chăm sóc cây xanh, tạo môi trường xanh - sạch - đẹp.

Có ý thức tự giác tích cực, chuyên cần trong học tập, trung thực trong thi cử. Biết rèn luyện thân thể, giữ vệ sinh cá nhân. Kính trọng lễ phép đối với thầy cô, đoàn kết giúp đỡ bạn bè.

Thực hiện tốt các phong trào nhà trường và Liên đội phát động, phấn đấu đạt chỉ tiêu.

VI. Tổ chức thực hiện.

1. Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, lớp 1; lớp 2; lớp 3; lớp 4 kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

2. Phó Hiệu trưởng.

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 9 buổi /tuần.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1, lớp 2, lớp 3 lớp 4 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Tổ trưởng chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

4. Tổng phụ trách đội.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

5. Giáo viên chủ nhiệm.

Triển khai, thực hiện giảng dạy các môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng. Xây dựng kế hoạch cá nhân, thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lý.

Phối hợp với tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học.

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

6. Giáo viên phụ trách môn học.

Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp GVCN lớp xây dựng thời khóa biểu..

Phối hợp với GVCN, tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh....

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn

7. Nhân viên.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, triển khai, thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của Hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường...

Phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch Giáo dục năm học 2023-2024 của trường Tiểu học N'Trang Long. Căn cứ các nội dung trong kế hoạch, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để BC);
- Tổ trưởng chuyên môn; GV(t/h);
- Lưu: hồ sơ, VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Dương Hiến Cảnh

Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục.

Chương trình GDPT 2018.

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết/năm học Lớp 1			Số tiết/năm học Lớp 2			Số tiết/năm học Lớp 3		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII
1. Môn học bắt buộc										
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85
3	Ngoại ngữ 1							140	72	68
4	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	Tự nhiên và xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Tin học và Công nghệ							70	36	34
7	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34
8	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	70	36	34	70	36	34	70	36	34
2. Hoạt động giáo dục bắt buộc										
9	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51
3. Môn học tự chọn										
10	Tiếng DTTS									
11	Ngoại ngữ 1	70	36	34	70	36	34			
4. Hoạt động củng cố, tăng cường – Văn hóa đọc										
12	Tăng cường Tiếng Việt	70	36	34	70	36	34	35	18	17
13	Tăng cường Toán	70	36	34	70	36	34	35	18	17
14	Đọc sách							35	18	17

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết/năm học Lớp 4		
		Tổng	HKI	HKII
1. Môn học bắt buộc				
1	Tiếng Việt	245	216	204
2	Toán	175	54	51
3	Ngoại ngữ 1	140		
4	Đạo đức	35	18	17
5	Lịch sử và địa lý	70	36	34
6	Khoa học	70	36	34
7	Tin học và Công nghệ	70	36	34
8	Giáo dục thể chất	70	36	34
9	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	70	36	34
2. Hoạt động giáo dục bắt buộc				
Hoạt động trải nghiệm		105	54	51
3. Môn học tự chọn				
10	Tiếng DTTS	0	0	0
11	Ngoại ngữ 1	0	0	0
4. Hoạt động Văn hóa đọc				
12	Đọc sách	35	18	17

Chương trình hiện hành 2006

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết/năm học Lớp 5		
		Tổng	HKI	HKII
1. Môn học bắt buộc				
1	Tiếng Việt	245	126	119
2	Toán	175	90	85
3	Lịch sử Địa Lí	70	36	34
4	Khoa học	70	36	34
5	Đạo đức	35	18	17
6	Thể dục	70	36	34
7	Âm nhạc	70	36	34
8	Mỹ thuật)	35	18	17
9	Kĩ thuật	35	18	17
2. Môn học tự chọn (Tự chọn bắt buộc)				
10	Tiếng anh	140	72	68
3. Giáo dục tập thể - GD NGLL		105	54	51
3. Hoạt động củng cố, tăng cường – Văn hóa đọc				
11	Đọc sách	35	18	17
12	Tăng cường Toán	35	18	17

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Em và trường TH thân yêu	Giao lưu tìm hiểu về Tết trung thu.	Tổ chức toàn trường	Từ 18-21/9	ĐTN, TPT	GVCN, CMHS, HS
Tháng 10	Mẹ và cô giáo	Học sinh viết, vẽ thể hiện tình cảm đối với bà, mẹ.	Tổ chức theo lớp, trao giải tập trung	Từ 16 - 20/10	GVMT, TPT	GVCN, CMHS, HS
Tháng 11	Kính yêu thầy cô, thân thiện với bạn bè	Tìm kiếm tài năng Chào mừng ngày Nhà giáo VN 20/11 (Hội thi giai điệu tuổi hồng).	Sơ loại: Mỗi lớp lựa chọn tối đa 2 tiết mục tài năng tham gia. Chung kết: Lựa chọn 5 tiết mục xuất sắc vào Chung kết	Sơ loại: 10-13/11; Chung kết: 19-20/11	TPT, GVCN	HS, CMHS
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	- Tổ chức thi tìm hiểu về ngày 22/12 - Tham gia một số hoạt động do cấp trên tổ chức.	- Toàn trường	- 10-20/12	- TPT, GVTC - TPT, Đoàn TN, GVCN	- GVCN, CMHS, HS
Tháng 1+2	Mừng Đảng mừng xuân	- Xây dựng kế hoạch buổi hoạt động trải nghiệm làm hoa mai, đào, vệ sinh cá nhân, trường lớp	- Toàn trường	Tháng 1+2	Toàn trường	- Cha mẹ học sinh

		- Tuyên truyền cho các em biết phòng tránh bị xâm hại và đuối nước, nghỉ tết an toàn lành mạnh.				
Tháng 3/2024	Yêu thương gia đình quý trọng phụ nữ	Tổ chức trò chơi dân gian chào mừng 8/3	- Tổ chức theo Khối lớp	- Từ 04-06 /3/2024	- TPT, GVCN các lớp 3,4,5 - Chuyên môn trường	- HS, CMHS khối 3,4,5 - GVCN, HS
Tháng 4/2024	Truyền thống nhà trường	SH truyền thống. Ngày hội công nhận chuyên hiệu Đội viên.	Tập trung Liên Đội	20-22/04/2024	TPT Đội, GVCN, Đoàn TN	Đội viên
Tháng 5/2024	Nhớ ơn	Tổ chức sinh hoạt giao lưu về ngày sinh của Bác hồ và ngày thành lập Đội	Tập trung Liên Đội	10-15/05/2024	TPT Đội, GVCN, Đoàn TN	Đội viên

Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (trong trường hợp có học sinh bán trú)

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1						
2						

Ghi chú: Đơn vị không thực hiện bán trú

**Phụ lục 1.4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học
và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần
Năm học 2023 - 2024 đối với các khối lớp**

I. THỜI GIAN TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thời gian hoạt động giáo dục lớp 1 năm học 2023 – 2024.

TUẦN 1(Từ 6 – 10/9/ 2023)

THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng 6/9/2023	Ngày/tháng 7/9/2023	Ngày/tháng 8/9/2023	Ngày/tháng 9/9/2023	Ngày/tháng 10/9/2023	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Toán	Tiếng việt	Toán	Toán			
	2	Tiếng việt	Ôn Toán	Tiếng việt	Ôn Toán	Tiếng việt			
	3	Tiếng việt	Tiếng Việt	Ôn T.Việt	Tiếng việt	Tiếng việt			
	4	Tiếng việt	TiếngViệt.	HĐTN	Tiếng việt	HĐTN			
Chiều	5	GDTC	Đạo đức(M)	Mĩ thuật	Tiếng việt	SHCM			
	6	TNXH(M)	TNXH(M)	Âm nhạc	Ôn T.Việt				
	7	Anh văn	Anh văn	SHTT	GDTC				

**2. Số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần
KHỐI LỚP 1- NĂM HỌC 2023-2024**

I. Học kì I: 9 buổi/tuần

MÔN	Tuần	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	Tổng số tiết																		
Môn học bắt buộc																			

Hoạt động GD bắt buộc																		
7. HD TN	51	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
Môn học tự chọn																		
Tiếng dân tộc thiểu số																		
Ngoại ngữ 1																		
Môn học tăng cường &HDSHTT																		
Toán tăng cường	34	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
TV tăng cường	68	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
SH Sao	35	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
Tổng	544	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32

II. THỜI GIAN TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHỐI 2

1. Thời gian hoạt động giáo dục lớp 2 năm học 2023 – 2024.

TUẦN 1(Từ 6 – 10/9/ 2023)

THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	GDTC	Tiếng việt	GDTC	Toán			
	2	Anh văn	Anh văn	Tiếng việt	Mĩ thuật	Ôn Toán			
	3	Tiếng việt	Đạo đức	Âm nhạc	TNXH	Tiếng việt			
	4	Tiếng việt	TNXH	Toán	HĐTN	HĐTN			
Chiều	5	Toán	Toán	Ô.T.Việt	Toán				
	6	Tiếng việt	Tiếng việt	Ôn Toán	Tiếng việt				
	7	Tiếng việt	Tiếng việt	SHTT	Ôn Tiếng việt				

2. Số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần KHỐI LỚP 2- NĂM HỌC 2023-2024

I. Học kì I: 9 buổi/tuần

MÔN	Tuần Tổng số tiết	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17	18
		Môn học bắt buộc																	
1. Tiếng Việt	180	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10
2. Toán	90	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5
3. Đạo đức	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
4. TNXH	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
5. GDTC	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
6. Nghệ thuật(Âm nhạc, Mĩ thuật)	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
Hoạt động GD bắt buộc																			
7. HĐ TN	54	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
Môn học tự chọn																			
Tiếng dân tộc thiểu số																			
Ngoại ngữ 1																			
Môn học tăng cường và SHTT																			
Toán tăng cường	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
TV tăng cường	54	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
SH Sao	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
Tổng	576	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32

II. Học kì II: 9 buổi/tuần

MÔN	Tuần Tổng số tiết	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17
		Môn học bắt buộc																

1. Tiếng Việt	170	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10
2. Toán	85	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5
3. Đạo đức	17	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
4. TNXH	34	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
5. GDTC	34	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
6. Nghệ thuật (Am nhạc, Mĩ thuật)	34	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
Hoạt động GD bắt buộc																		
7. HĐTN	51	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
Môn học tự chọn																		
Tiếng dân tộc thiểu số																		
Ngoại ngữ 1															2	2	2	2
Môn học tăng cường và SHTT																		
Toán tăng cường	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
TV tăng cường	54	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
SH Sao	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
Tổng	544	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32

III. THỜI GIAN TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHỐI 3

1. Thời gian hoạt động giáo dục lớp 3 năm học 2023 – 2024.

TUẦN 1(Từ 6 – 10/9/ 2023)

THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	Tin học	Toán	Mĩ thuật	TNXH			
	2	Toán	Toán	Tiếng việt	GDTC	Toán			
	3	Công nghệ	TNXH	Tiếng việt	Anh văn	Ôn Toán			

8. Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
9. Tin học và Công nghệ	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
Hoạt động GD bắt buộc																			
Hoạt động trải nghiệm	54	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
Môn học tự chọn																			
Tiếng dân tộc thiểu số																			
Môn học tăng cường và SHTT																			
Toán tăng cường	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
TV tăng cường	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
Đọc sách	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
SH Đội	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
Tổng	576	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32

3.2. Học kì II: 9 buổi/tuần

MÔN	Tuần Tổng số tiết	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17	
		Môn học bắt buộc																	
1. Tiếng Việt	119	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	
2. Toán	85	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	
3. Ngoại ngữ 1	68	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	
4. Đạo đức	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
5. Khoa học	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
6. Lịch sử & Địa lí	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
7. GDTC	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
8. Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
9. Tin học và Công nghệ	36	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	
Hoạt động GD bắt buộc																			

Hoạt động trải nghiệm	54	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
Môn học tự chọn																		
Tiếng dân tộc thiểu số																		
Môn học tăng cường và SHTT																		
Toán tăng cường	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
Đọc sách	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
SH Đội	18	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
Tổng	544	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32

V. THỜI GIAN TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHỐI 5

1. Thời gian hoạt động giáo dục lớp 5 năm học 2023 – 2024.

TUẦN 1(Từ 6– 10/9/ 2023)

THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	Chào cờ	Toán	Âm nhạc	Toán	Toán			
	2	Tập đọc	Tập đọc	Mĩ thuật	LT&Câu	Tập làm văn			
	3	Toán	Kể chuyện	Anh văn	Địa lí	HĐNGLL			
	4	Kĩ thuật	Lịch sử	Anh văn	Khoa học	Đọc sách			
Chiều	5	Anh văn	Luyện từ&Câu	Toán	T.Dục	SHCM			
	6	Anh văn	Khoa học	Ôn Toán	Đạo đức				
	7	T.Dục	Chính tả	Tập làm văn	SHTT				

3. Đạo đức	17	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
4. Khoa học	34	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
5. Lịch sử	17	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
6. Địa lí	17	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
7. Thể dục	34	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
8. Tiếng Anh	68	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4
9. Mĩ thuật	17	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
10. Âm nhạc	17	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
11. Kỹ thuật	17	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
12. HĐGD	51	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
13. Đọc sách	17	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
14. Tăng cường Toán	17	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
Tổng	544	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32

VI. Các tuần có sự điều chỉnh vì một số ngày lễ.

2.1. Nghỉ tết dương lịch.

TUẦN 18 (01/01/2024 – 05/01/2024)									
THỜI GIAN		Ngày 01/01/ 2024	Ngày 02/01/ 2024	Ngày 03/01/ 2024	Ngày 04/01/2024	Ngày 05/01/ 2024	Ngày 06/01/ 2024	Ngày 07/01/ 2024	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	Nghỉ lễ	Dạy thời khóa biểu thứ ba	Dạy thời khóa biểu thứ tư	Dạy thời khóa biểu thứ năm	Dạy thời khóa biểu thứ sáu	Dạy thời khóa biểu thứ hai		Điều chỉnh do nghỉ tết Dương lịch
	2								
	3								
	4								
Chiều	5		Dạy thời khóa biểu thứ	Dạy thời khóa biểu thứ	Dạy thời khóa biểu	Dạy thời khóa biểu hai			
	6								

	7		ba	tư	thứ năm			
--	---	--	----	----	---------	--	--	--

2.2. Nghỉ lễ Giỗ tổ Hùng Vương 10/3 âm lịch,

TUẦN 30 (15/4/2024 – 21/4/2024)									
THỜI GIAN		Ngày 15/4/2024	Ngày 16/04/ 2024	Ngày 17/04/2024	Ngày 18/04/2024	Ngày 19/04/ 2024	Ngày 20/04/ 2024	Ngày 21/04/ 2024	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1				Nghỉ lễ	Dạy thời khóa biểu thứ năm.	Dạy thời khóa biểu thứ sáu.		Điều chỉnh do nghỉ Lễ Giỗ tổ Hùng Vương,
	2								
	3								
	4								
Chiều	5				Nghỉ lễ	Dạy thời khóa biểu thứ năm	Dạy thời khóa biểu thứ sáu		
	6								
	7								

2.3. Nghỉ lễ 30/4 và 01/5

TUẦN 32 (29/4/2025 – 5/5/2024)									
THỜI GIAN		Ngày 29/4/2024	Ngày 30/04/ 2024	Ngày 01/05/2024	Ngày 02/05/2024	Ngày 03/05/ 2024	Ngày 4/05/ 2024	Ngày 05/05/ 2024	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1		Nghỉ lễ	Nghỉ lễ					Điều chỉnh do nghỉ Lễ 30/4
	2								
	3								
	4								
Chiều	5		Nghỉ lễ	Nghỉ lễ	Dạy thời khóa biểu thứ năm	Dạy thời khóa biểu thứ sáu	Dạy thời khóa biểu thứ ba		
	6								
	7								

TUẦN 33(06/5/2024 – 12/5/2024)									
THỜI GIAN		Ngày 06/5/2024	Ngày 07/05/ 2024	Ngày 08/05/2024	Ngày 09/05/2024	Ngày 10/05/ 2024	Ngày 11/05/ 2024	Ngày 12/05/ 2024	Điều chỉnh kế hoạch Tuần

Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1						Dạy thời khóa biểu thứ tư		Điều chỉnh do nghỉ lễ 01/5
	2								
	3								
	4								
Chiều	5								
	6								
	7								